

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6751**/BC-BKHĐT

Hà Nội, ngày **18** tháng **8** năm 2023

BÁO CÁO

Về việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2019/NĐ-CP ngày 10/5/2019 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa
(phục vụ cuộc họp thẩm định của Bộ Tư pháp)

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1590/TTg-DMDN ngày 18/11/2021 về việc đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, văn bản số 509/VPCP-TH ngày 19/01/2022 của Văn phòng Chính phủ về Chương trình công tác năm 2022 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 15/7/2023 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng, xin ý kiến các Bộ, ngành, tổ chức và các cá nhân có liên quan về dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2019/NĐ-CP ngày 10/5/2019 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2020*), Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định; kết quả cụ thể như sau:

I. CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH ĐƯỢC TIỀN HÀNH RÀ SOÁT

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành rà soát Bộ luật, Luật hiện hành liên quan cùng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các Bộ luật, Luật này. Cụ thể như sau:

1. Bộ luật, các Luật có liên quan

- Bộ luật Lao động năm 2019;
- Luật Doanh nghiệp năm 2020;

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;
- Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

2. Các Nghị định có liên quan

- Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp.

3. Các Thông tư có liên quan

Thông tư số 48/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tiền gửi tiết kiệm.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

Nội dung của dự thảo Nghị định cơ bản phù hợp, không ảnh hưởng tới quy định của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Kết quả rà soát cụ thể như sau:

1. Về giải thích từ ngữ

Phù hợp với quy định tại khoản 24 Điều 4, điểm b khoản 3 Điều 103 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 1 Điều 3 Bộ luật Lao động năm 2019.

2. Về cơ cấu tổ chức quản lý của Quỹ

Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 90 Luật Doanh nghiệp 2020.

3. Về quy định đối với Hội đồng thành viên

Phù hợp với quy định tại điểm a, điểm e khoản 2, điểm b, điểm c khoản 3 Điều 44 Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và khoản 3 Điều 93, khoản 2 Điều 96, khoản 7 Điều 97, khoản 1 Điều 100 Luật Doanh nghiệp 2020.

4. Về quy định đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên

Phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 95 Luật Doanh nghiệp 2020.

5. Về quy định đối với Giám đốc

Phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 100 Luật Doanh nghiệp 2020.

6. Về quy định đối với Ban Kiểm soát

Phù hợp với quy định tại Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 106, Điều 107 Luật Doanh nghiệp 2020.

7. Về quan hệ giữa Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên và Giám đốc trong quản lý, điều hành Quỹ

Phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 90 Luật Doanh nghiệp 2020.

8. Về Cho vay trực tiếp và Cho vay gián tiếp

Phù hợp với quy định tại Điều 20, Điều 23, Điều 24 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

9. Về trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phù hợp với quy định tại điểm d, điểm i, điểm l khoản 2 Điều 42 Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, khoản 1 Điều 100 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 1 Điều 10 Nghị định số 47/2021/NĐ-CP.

10. Một số nội dung sửa đổi khác

10.1. Về sử dụng vốn nhàn rỗi

Phù hợp với quy định tại khoản 13 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017, Điều 3 Thông tư số 48/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tiền gửi tiết kiệm.

10.2. Về Báo cáo tài chính

Phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

10.3. Về công bố thông tin

Phù hợp với quy định tại Điều 110 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trong quá trình soạn thảo dự thảo Nghị định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư luôn tuân thủ nguyên tắc các nội dung đã quy định trong Luật Doanh nghiệp 2020, Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, đảm bảo sự phù hợp, không mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật khác.

Các nội dung rà soát cụ thể liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên và việc sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2019/NĐ-CP ngày 10/5/2019 của Chính phủ về tổ chức và

hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2019/NĐ-CP ngày 10/5/2019 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Bộ Tư pháp tổng hợp, thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định./. *ra*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để thẩm định);
- Lưu: VT, QDNNVV *T3*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Duy Đông

PHỤ LỤC

Tổng hợp các điều, khoản cụ thể được rà soát trong các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2019/NĐ-CP
(Kèm theo Báo cáo về việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa)

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
I. CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO QUỐC HỘI BAN HÀNH			
1. Luật Doanh nghiệp năm 2020	Điều 4 Luật Doanh nghiệp về giải thích từ ngữ	Rà soát, sửa đổi quy định về giải thích từ ngữ tại khoản 1 Điều 4 Dự thảo Nghị định như sau: <i>“1. “Người quản lý Quỹ” là người giữ chức danh, chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc, Phó Giám đốc.”</i> Đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 24 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020.	Phù hợp với quy định
	Điều 90 Luật Doanh nghiệp quy định về cơ cấu tổ chức quản lý.	Rà soát, sửa đổi quy định về quan hệ giữa Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên và Giám đốc trong quản lý, điều hành Quỹ tại Điều 11 Dự thảo Nghị định như sau:	Phù hợp với quy định

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
		<p>- Sửa đổi tên: “Điều 11. Quan hệ giữa Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát, Kiểm soát viên và Giám đốc trong quản lý, điều hành Quỹ”.</p> <p>- Sửa đổi khoản 4: “4. Mối quan hệ giữa Ban kiểm soát, Kiểm soát viên với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Hội đồng thành viên và Giám đốc theo quy định của pháp luật đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên, quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên.”.</p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 90 Luật Doanh nghiệp 2020.</p>	
	Điều 92 Luật Doanh nghiệp quy định về quyền và nghĩa vụ của Hội đồng thành viên.	Rà soát, sửa đổi quy định về quyền và nghĩa vụ của Hội đồng thành viên tại khoản 4 Điều 7 Dự thảo Nghị định đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 92 Luật Doanh nghiệp 2020.	Phù hợp với quy định
	Điều 93 Luật Doanh nghiệp quy định về tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng thành viên.	Rà soát, bổ sung quy định về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên tại điểm e khoản 5 Điều 7 Dự thảo Nghị định như sau: <p>“e) Trừ Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên khác của Hội đồng thành viên có thể kiêm Giám đốc;”</p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 93 Luật Doanh nghiệp 2020.</p>	Phù hợp với quy định

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
	Điều 95 Luật Doanh nghiệp quy định đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên.	<p>Rà soát, sửa đổi quy định về Chủ tịch Hội đồng thành viên tại khoản 4 Điều 8 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“4. Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng quý và hằng năm của Hội đồng thành viên.”</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 95 Luật Doanh nghiệp 2020.</p>	Phù hợp với quy định
	Điều 96 Luật Doanh nghiệp quy định về quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng thành viên.	<p>Rà soát, sửa đổi quy định về quyền và nghĩa vụ của các thành viên Hội đồng thành viên tại điểm c khoản 6 Điều 7 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“c) Kiểm tra, xem xét, tra cứu, sao chép, trích lục sổ ghi chép và theo dõi hợp đồng, giao dịch, sổ kế toán, báo cáo tài chính, sổ biên bản họp Hội đồng thành viên, các giấy tờ và tài liệu khác của Quý.”</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 96 Luật Doanh nghiệp 2020.</p>	Phù hợp với quy định
	Điều 97 Luật Doanh nghiệp quy định về trách nhiệm của Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng thành viên.	<p>Rà soát, sửa đổi quy định về trách nhiệm của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng thành viên tại điểm d khoản 7 Điều 7 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“d) Trường hợp thành viên Hội đồng thành viên phát hiện có thành viên Hội đồng thành viên khác có hành vi vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản với Bộ Kế hoạch và Đầu tư; yêu cầu thành viên vi phạm chấm</i></p>	Phù hợp với quy định

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
	<p>Điều 100 Luật Doanh nghiệp quy định về Giám đốc, Tổng giám đốc và Phó giám đốc, Phó Tổng giám đốc.</p>	<p><i>đứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.”</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 97 Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p>- Rà soát, sửa đổi và bổ sung quy định về nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc tại khoản 1, khoản 3 Điều 10 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p>+ Sửa đổi khoản 1 như sau: “1. Giám đốc do Hội đồng thành viên quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật hoặc thuê theo phương án nhân sự đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận. Giám đốc được bổ nhiệm làm việc theo nhiệm kỳ 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại.”.</p> <p>+ Sửa đổi tên khoản 3: “3. Giám đốc có nhiệm vụ điều hành các hoạt động hằng ngày của Quý và có quyền, nghĩa vụ sau đây:”.</p> <p>+ Bổ sung điểm k khoản 3: “k) Ký kết hợp đồng, giao dịch nhân danh Quý, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng thành viên.”.</p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 100 Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p>- Rà soát, sửa đổi quy định về quyền và nghĩa vụ của Hội đồng thành viên tại khoản 4 Điều 7 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p>Sửa đổi điểm đ: “đ) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật hoặc thuê</p>	<p>Phù hợp với quy định</p>

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
		<p><i>theo phương án nhân sự đối với Giám đốc sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận;”.</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 100 Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p>- Rà soát, sửa đổi quy định về trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại khoản 6 Điều 57 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p>- Sửa đổi khoản 6: “6. <i>Quyết định bỏ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên; quyết định quỹ tiền lương, thù lao hằng năm của người quản lý, Kiểm soát viên. Chấp thuận đề nghị của Hội đồng thành viên về việc bỏ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật hoặc thuê theo phương án nhân sự đối với Giám đốc;</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 100 Luật Doanh nghiệp 2020.</p>	
	<p>Điều 103 Luật Doanh nghiệp quy định về Ban kiểm soát, Kiểm soát viên.</p>	<p>- Rà soát, sửa đổi quy định về giải thích từ ngữ tại khoản 1 Điều 4 Dự thảo Nghị định đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 103 Luật Doanh nghiệp 2020; theo đó, Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên không được là người quản lý Quý.</p> <p>- Rà soát, sửa đổi quy định đối với Ban Kiểm soát tại khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 của Điều 9 Dự thảo Nghị định như sau:</p>	<p>Phù hợp với quy định</p>

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
		<p><i>"1. Căn cứ quy mô của Quý, Bộ Kế hoạch và Đầu tư quyết định thành lập Ban kiểm soát có từ 01 đến 05 Kiểm soát viên, trong đó có Trưởng Ban kiểm soát. Nhiệm kỳ Kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp Ban kiểm soát chỉ có 01 Kiểm soát viên thì Kiểm soát viên đó đồng thời là Trưởng Ban kiểm soát và phải đáp ứng tiêu chuẩn của Trưởng Ban kiểm soát.</i></p> <p><i>2. Tiêu chuẩn, điều kiện của Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên</i></p> <p><i>a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc; Trưởng Ban kiểm soát phải có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc;</i></p> <p><i>c) Không được là người quản lý Quý; không được là Kiểm soát viên của doanh nghiệp không phải là doanh nghiệp nhà nước; không phải là người lao động của Quý;"</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 103 Luật Doanh nghiệp 2020.</p>	
	Điều 104, Điều 105 Luật Doanh nghiệp quy định về nghĩa vụ và quyền của Ban kiểm soát.	<p>Rà soát, sửa đổi và bổ sung quy định về quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát tại một số điểm của khoản 3 Điều 9 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>"b) Giám sát và đánh giá việc thực hiện</i></p>	Phù hợp với quy định

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
		<p>quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng thành viên và Hội đồng thành viên, Giám đốc;</p> <p>c) Giám sát, đánh giá thực trạng tài chính, hoạt động của Quỹ, thực trạng vận hành và hiệu lực các quy chế quản trị nội bộ của Quỹ;</p> <p>d) Giám sát thực hiện các dự án đầu tư lớn; hợp đồng, giao dịch mua, bán và giao dịch kinh tế khác có quy mô lớn của Quỹ theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>đ) Lập và gửi báo cáo đánh giá, kiến nghị về nội dung quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d khoản này cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Hội đồng thành viên;</p> <p>e) Tham gia các cuộc họp Hội đồng thành viên, các cuộc tham vấn, trao đổi chính thức và không chính thức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư với Hội đồng thành viên; chất vấn Hội đồng thành viên, Giám đốc về các quyết định trong quản lý điều hành khi cần thiết;</p> <p>g) Xem xét sổ sách kế toán, báo cáo, hợp đồng, giao dịch và tài liệu khác của Quỹ; kiểm tra công việc quản lý, điều hành của Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc khi xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>h) Yêu cầu Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc, Phó giám đốc báo cáo, cung cấp thông tin trong phạm vi quản lý và hoạt động của Quỹ;</p>	

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
		<p><i>i) Quyền và nghĩa vụ khác theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.”</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 104, Điều 105 Luật Doanh nghiệp 2020.</p>	
	<p>Điều 106 Luật Doanh nghiệp quy định về chế độ làm việc của Ban kiểm soát</p>	<p>Rà soát, sửa đổi quy định về chế độ làm việc của Ban kiểm soát tại khoản 5 Điều 9 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“a) Trưởng Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch công tác hằng tháng, hằng quý và hằng năm của Ban kiểm soát; phân công nhiệm vụ và công việc cụ thể cho từng Kiểm soát viên;</i></p> <p><i>b) Kiểm soát viên chủ động và độc lập thực hiện nhiệm vụ và công việc được phân công; đề xuất, kiến nghị thực hiện nhiệm vụ, công việc kiểm soát khác ngoài kế hoạch, ngoài phạm vi được phân công khi xét thấy cần thiết;</i></p> <p><i>c) Ban kiểm soát họp ít nhất mỗi tháng một lần để rà soát, đánh giá, thông qua báo cáo kết quả kiểm soát trong tháng trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư; thảo luận và thông qua kế hoạch hoạt động tiếp theo của Ban kiểm soát;</i></p> <p><i>d) Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua khi có đa số thành viên dự họp tán thành. Các ý kiến khác với nội dung quyết định đã được thông qua phải được ghi chép đầy đủ, chính xác và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.”</i></p>	<p>Phù hợp với quy định</p>

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
	<p>Điều 107 Luật Doanh nghiệp quy định về trách nhiệm của Kiểm soát viên</p>	<p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 106 Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p>Rà soát, bổ sung quy định về trách nhiệm của Kiểm soát viên tại một số điểm của khoản 4 Điều 9 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“d) Báo cáo kịp thời cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đồng thời yêu cầu Kiểm soát viên chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp phát hiện Kiểm soát viên đó vi phạm quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm được giao;</i></p> <p><i>đ) Báo cáo kịp thời cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Kiểm soát viên khác và cá nhân có liên quan, đồng thời yêu cầu cá nhân đó chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp sau đây: Phát hiện có thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc và người quản lý khác làm trái quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của họ hoặc có nguy cơ làm trái quy định đó; Phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, trái quy định tại Nghị định này hoặc quy chế hoạt động của Quỹ;</i></p> <p><i>e) Trường hợp vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản này mà gây thiệt hại cho Quỹ thì Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và thiệt hại còn có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự</i></p>	<p>Phù hợp với quy định</p>

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
		<p><i>theo quy định của pháp luật; hoàn trả lại cho Quý mọi thu nhập và lợi ích có được do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản này.”.</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 107 Luật Doanh nghiệp 2020.</p>	
	<p>Điều 110 Luật Doanh nghiệp quy định về công bố thông tin bất thường</p>	<p>Rà soát, sửa đổi quy định về công bố thông tin tại điểm c khoản 2 Điều 56 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“c) Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên;”</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 110 Luật Doanh nghiệp 2020.</p>	<p>Phù hợp với quy định</p>
<p>2. Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp</p>	<p>Điều 42 Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp quy định về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.</p>	<p>Rà soát, sửa đổi quy định về trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại khoản 5, khoản 6, khoản 10 và bổ sung khoản 12 Điều 57 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“5. Phê duyệt chiến lược, kế hoạch hoạt động 05 năm, hằng năm của Quý;</i></p> <p><i>10. Đánh giá kết quả hoạt động, hiệu quả hoạt động của Quý; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong quản lý, điều hành của người quản lý, Kiểm soát viên;</i></p> <p><i>12. Phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hằng năm của Quý.”</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm d,</p>	<p>Phù hợp với quy định</p>

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
		điểm i, điểm l khoản 2 Điều 42 Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.	
	Điều 44 Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp quy định về quyền, trách nhiệm của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.	<p>- Rà soát, sửa đổi quy định về quyền và nghĩa vụ của Hội đồng thành viên tại điểm a, điểm d khoản 4 Điều 7 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“a) Quyết định chiến lược, kế hoạch hoạt động 05 năm, hàng năm của Quỹ sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt;</i></p> <p><i>d) Quyết định Báo cáo tài chính; phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hàng năm sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt;”</i>.</p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm a, điểm e khoản 2 Điều 44 Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.</p> <p>- Bổ sung điểm i, điểm k tại khoản 4 Điều 7 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“i) Quyết định về tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác đối với Giám đốc, các chức danh khác do Hội đồng thành viên bổ nhiệm;”</i>,</p> <p><i>k) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các quyền lợi khác đối với Phó Giám đốc.”</i>.</p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm b, điểm c khoản 3 Điều 44 Luật quản lý, sử dụng</p>	Phù hợp với quy định

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
		vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.	
3. Bộ luật Lao động năm 2019.	<p>Điều 3 Bộ luật Lao động năm 2019 giải thích từ ngữ về Người lao động:</p> <p><i>1. Người lao động là người làm việc cho người sử dụng lao động theo thỏa thuận, được trả lương và chịu sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.</i></p>	<p>Rà soát, sửa đổi khoản 2 Điều 4 Dự thảo Nghị định đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 3 Bộ luật Lao động năm 2019 như sau:</p> <p><i>“2. “Người lao động của Quý” là người làm việc cho Quý theo thỏa thuận, được trả lương và chịu sự quản lý, điều hành, giám sát của Quý theo quy định pháp luật về lao động nhưng không giữ các chức danh, chức vụ quy định tại khoản 1 Điều này.”</i></p>	Phù hợp với quy định
4. Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017	<p>Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017 về giải thích từ ngữ.</p>	<p>Rà soát, sửa đổi quy định tại khoản 6 Điều 45 Dự thảo Nghị định về mục đích sử dụng vốn như sau:</p> <p><i>“6. Sử dụng vốn nhàn rỗi thuộc vốn hoạt động quy định tại Điều 43 Nghị định này để gửi tại ngân hàng thương mại nhưng phải đảm bảo an toàn vốn.”</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017.</p>	
5. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2020)	<p>Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:</p> <p><i>1. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có</i></p>	<p>Điều 2 Dự thảo Nghị định về quy định chuyển tiếp. Theo đó:</p> <p><i>“Các dự án, phương án sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa đã được Quý quyết định tài trợ vốn, cho vay trực tiếp hoặc quyết định chuyển vốn cho ngân hàng để thực</i></p>	Phù hợp với quy định

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
	<p><i>hiệu lực. Trong trường hợp quy định của văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó.</i></p> <p><i>2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.</i></p> <p><i>3. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau.</i></p> <p><i>4. Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật mới không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn đối với hành vi xảy ra, trước ngày văn bản có hiệu lực thì áp dụng văn bản mới.</i></p> <p><i>5. Việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trong nước không được cản trở việc thực hiện điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật trong nước và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó, trừ Hiến pháp.</i></p>	<p><i>hiện cho vay gián tiếp trước khi Nghị định này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục thực hiện theo quy định của Nghị định số 39/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ.”.</i></p>	
II. CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO CHÍNH PHỦ BAN HÀNH			
1. Nghị định số	Điều 20 quy định tiêu chí xác định doanh	Rà soát, sửa đổi, bổ sung một số điểm khoản	Phù hợp với quy định

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
<p>80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.</p>	<p>ng nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, Điều 23 quy định tiêu chí xác định cụm liên kết ngành và lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành để hỗ trợ, Điều 24 quy định tiêu chí xác định chuỗi giá trị và lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi giá trị để hỗ trợ.</p>	<p>1, khoản 2, khoản 3 Điều 16 về điều kiện vay vốn quy định tại dự thảo Nghị định như sau:</p> <p>+ Sửa đổi điểm a, điểm b khoản 1:</p> <p><i>“a) Đáp ứng tiêu chí doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo theo quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành;</i></p> <p><i>b) Có dự án, phương án sản xuất, kinh doanh khả thi và đảm bảo phù hợp với tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo;”</i></p> <p>+ Sửa đổi điểm a, điểm b và bổ sung điểm c khoản 2:</p> <p><i>“a) Tham gia cụm liên kết ngành theo quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành;</i></p> <p><i>b) Có dự án, phương án sản xuất, kinh doanh khả thi trong ngành, lĩnh vực của cụm liên kết ngành;</i></p> <p><i>c) Đáp ứng quy định tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều này.”</i></p> <p>+ Sửa đổi điểm a, điểm b và bổ sung điểm c khoản 3:</p> <p><i>“a) Tham gia chuỗi giá trị theo quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành;</i></p> <p><i>b) Có dự án, phương án sản xuất, kinh doanh</i></p>	

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	ĐÁNH GIÁ
		<p><i>khả thi và có sản phẩm thuộc chuỗi giá trị;</i></p> <p><i>c) Đáp ứng quy định tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều này.”</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 20, Điều 23, Điều 24 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.</p>	
<p>2. Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp.</p>	<p>Điều 10 Nghị định số 47/2021/NĐ-CP quy định về Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên.</p>	<p>Rà soát, sửa đổi quy định tại khoản 8 Điều 57 Dự thảo Nghị định về trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư như sau:</p> <p><i>“8. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên;”</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 47/2021/NĐ-CP.</p>	<p>Phù hợp với quy định</p>
III. CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO BỘ TRƯỞNG BAN HÀNH			
<p>Thông tư số 48/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tiền gửi tiết kiệm.</p>	<p>Điều 3 Thông tư số 48/2018/TT-NHNN quy định về tiền gửi tiết kiệm.</p>	<p>Rà soát, sửa đổi quy định tại khoản 6 Điều 45 Dự thảo Nghị định về mục đích sử dụng vốn như sau:</p> <p><i>“6. Sử dụng vốn nhàn rỗi thuộc vốn hoạt động quy định tại Điều 43 Nghị định này để gửi tại ngân hàng thương mại nhưng phải đảm bảo an toàn vốn.”</i></p> <p>Đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 3 Thông tư số 48/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tiền gửi tiết kiệm, quy định người gửi tiền tiết kiệm là cá nhân, không có tổ chức.</p>	<p>Phù hợp với quy định</p>